

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15 /2022/HS-ST

Ngày: 19/07/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hà Thị Yến

- Bà Lương Thị Diên

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Ngọc H- Sinh năm 1986 tại bản Ch, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th

Nơi ĐKKHKT và cư trú: bản Ch, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lương Văn A (đã chết) và bà Lương Thị Đ. bị cáo chưa có vợ con.
Tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự

Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án Nhân dân huyện Quan Hóa số: 35/2019 ngày 26/9/2019 tại Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục - Lao động xã hội số 2 thuộc Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Thanh Hóa (tại bản Cang, xã Xuân Phú, huyện Quan Hóa). Chấp hành xong theo quyết định số 62/GCN-CSCNMT2 ngày 01/9/2021 của Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục - Lao động xã hội số 2.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/4/2022 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 05/4/2022 tổ công tác Công an xã Ph, huyện Q tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực bản Ch, xã Ph, huyện Q. Phát hiện một người nam giới đang đi bộ trên đường liên thôn của xã Ph (đi theo hướng từ bản Ô đến bản Ch, xã Ph, huyện Q) có nhiều biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, người nam giới khai tên là: Lương Ngọc H. Sinh năm: 1986, cư trú tại bản Ch, xã Ph, huyện Q. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác ngoài bên trái của H có một (01) túi nilon màu vàng. Tổ công tác yêu cầu H mở ra để kiểm tra bên trong túi nilon là các cục vụn màu trắng ngà nghi là ma túy (heroin).

Hoàng khai nhận: Đây là ma túy của H trước lúc bị bắt đã mua với một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ tại đường liên thôn đầu bản Ô, xã Ph, huyện Q với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong H đã sử dụng ngay tại chỗ bằng hình thức chích qua tĩnh mạch. Số ma túy còn lại H gói vào túi nilon màu vàng và cất vào túi áo khoác ngoài phía ngực trái của mình với mục đích cất giấu để sử dụng dần khi lên cơn nghiện. Sau đó H đi bộ về nhà, đến khu vực đường liên thôn thuộc bản Ch, xã Ph, huyện Q thì bị bắt giữ. Lực lượng Công an đã đưa Lương Ngọc H về trụ sở ủy ban nhân dân xã Ph để lập biên bản phạm tội quả tang (thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên).

Tại bản kết luận giám định số: 1360/PC09 ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,521g (không phải năm hai một gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra Lương Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/4/2022 Lương Ngọc H đi bộ từ nhà ở bản Ch, xã Ph, huyện Q đến khu vực bản Ô, xã Ph, huyện Q để tìm mua ma túy sử dụng. Khi H đi bộ đến khu vực đường liên thôn thuộc bản Ô, xã Ph, huyện Q thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đi bộ ở ven đường. H hỏi: “Ở đây có ai bán ma túy không?”. Người này hỏi lại: “Mày muốn mua bao nhiêu?”. H đáp: “Mua 100.000đ (một trăm nghìn đồng)”, đồng thời H lấy tiền đưa cho người đàn ông, còn người này cầm tiền và đưa lại cho H một gói nilon màu vàng bên trong là 1 cục nhỏ ma túy (heroin). Trên đường đi bộ về tại bản Ch, xã Ph, huyện

Q thì Lương Ngọc H đã bị lực lượng Công an đã kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số tang vật chứng như đã nêu.

Về vật chứng vụ án:

Là một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Lữ Phúc Hồng Sơn và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong là toàn bộ số ma túy (heroine), là mẫu vật còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định vào hồi 16h00 ngày 12/4/2022 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tất cả tang vật nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Quan Hóa theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSQH- HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Lương Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lương Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc H từ 18 tháng đến 24 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/4/2022.

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý vật chứng, án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì. Do đó, mọi quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị

cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản phạm tội quả tang; Kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi mua, tàng trữ, cất giấu chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,521 g (*không thấy năm hai một gam*), là Heroine.

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân; bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có 01 tiền sự. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo chưa có tiền án. Từ đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt chính :* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về các tình tiết khác trong vụ án:*

Bị cáo H khai có mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi ở bản Ô, xã Ph Cơ quan điều tra Công an huyện Quan Hóa đang điều tra xác minh để xử lý bằng một vụ án khác.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Toàn bộ bao gói mở niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Lữ Phúc Hồng Sơn và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. là vật thuộc loại Nhà nước cấm

tàng trữ. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án.

1. *Tuyên:* Bị cáo **Lương Ngọc H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

2. *Xử phạt:* Bị cáo **Lương Ngọc H 19 (Mười chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/4/2022.

3. *Về xử lý vật chứng:* Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong là mẫu vật còn lại sau giám định;

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

4. Về án phí: Bị cáo Lương Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ nội dung bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày); kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Hóa;
- Cơ quan THAHS- CA huyện Quan Hóa;
- Trại tạm giam- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA

Lữ Thị Mai